

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/DS-ST
Ngày 03 tháng 6 năm 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Quang Thành

2. Ông Huỳnh Thái Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Lê Trung T - sinh năm: 1973 và bà Trần Thị H - sinh năm 1977; Cùng trú tại: Khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Hoàng L - sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Khu phố V, phường X, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: Số x Nguyễn Huệ, phường y, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. (Văn bản ủy quyền ngày 04/5/2022). Ông Lam có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Hồng Duật - Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Dân Ý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Trường H - sinh năm: 1978; Trú tại: Thôn C, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Hiện đang chấp hành án tại trại giam A2 thuộc xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 02 tháng 3 năm 2021, bản tự khai ngày 19 tháng 3 năm 2021, biên bản lấy lời khai ngày 26 tháng 4 năm 2022, biên bản lấy lời khai ngày 05 tháng 5 năm 2022 và đơn trình bày và bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 12 tháng 5 năm 2021 của nguyên đơn ông Lê Trung T và bà Trần Thị H và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Hồng Duật, người đại diện theo ủy quyền ông Phan Hoàng L đều thống nhất trình bày:

Vợ chồng ông Lê Trung T bà Trần Thị H với ông Nguyễn Trường H có quen biết nhau. Ngày 10/01/2019 (âm lịch) tại nhà vợ chồng ông T bà H ở Khu phố Phước Lâm, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, vợ chồng ông T bà H có cho ông Nguyễn Trường H vay số tiền 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng) để làm ăn kinh doanh. Hai bên có làm giấy mượn tiền đề ngày 10/01/2019, do ông Nguyễn Trường H viết và ký tên vào giấy vay tiền này.

Khoảng 01 tháng sau, tức là ngày 10/02/2019 (âm lịch) vì thiếu tiền xây dựng quán Karaoke nên ông Nguyễn Trường H tiếp tục đến nhà vay thêm của vợ chồng ông T bà H số tiền 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng). Ông Nguyễn Trường H có viết giấy vay tiền đề ngày 10/02/2019 và ký tên vào giấy vay tiền này.

Tổng cộng, cả 02 lần vợ chồng ông T bà H đã cho ông Nguyễn Trường H vay số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Vợ chồng ông T bà H cho ông H vay số tiền này không tính lãi. Hai bên có thỏa thuận bằng miệng là khi nào vợ chồng ông T bà H cần thì ông H sẽ trả cho vợ chồng ông T bà H số tiền trên.

Sau đó, do vợ chồng ông T bà H cần tiền nên hỏi nợ thì ông Nguyễn Trường H đã chuyển trả cho vợ chồng ông T bà H 03 lần, với tổng số tiền là 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng), cụ thể như sau:

- + Ngày 14/2/2019 trả số tiền 50.000.000đồng.
- + Ngày 23/5/2019 trả số tiền 50.000.000đồng;
- + Ngày 21/6/2019 trả số tiền 100.000.000đồng.

Như vậy, ông Nguyễn Trường H còn nợ của vợ chồng ông T bà H số tiền 1.500.000.000đồng - 200.000.000 đồng = 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng). Từ đó đến nay, ông H vẫn chưa trả số tiền trên cho vợ chồng ông T bà H. Vợ chồng ông T bà H cho một mình ông H mượn số tiền trên thì ông H phải có trách nhiệm trả. Vợ chồng ông T bà H chỉ yêu cầu ông Nguyễn Trường H trả số tiền trên chứ không yêu cầu ai khác cùng trả nợ.

Hiện nay, ông Nguyễn Trường H còn nợ của vợ chồng ông T bà H số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Hoàng L và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc ông Nguyễn Trường H trả cho vợ chồng ông Lê Trung T bà Trần Thị H số tiền là 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng), trả một lần trong thời gian nhanh nhất. Về lãi: Không yêu cầu ông Nguyễn Trường H trả lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2022 của bị đơn ông Nguyễn Trường H trình bày:

Ông Nguyễn Trường H có quen biết với vợ chồng ông Lê Trung T bà Trần Thị H, do cần vốn để kinh doanh làm ăn nên ông H có vay tiền của vợ chồng ông Lê Trung T bà Trần Thị H 02 (hai) lần, cụ thể như sau:

Ngày 10/01/2019, ông H có vay của vợ chồng ông T bà H số tiền 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng). Hai bên có làm giấy mượn tiền đề ngày 10/01/2019, do ông H viết và ký tên vào giấy này.

Ngày 10/02/2019 (âm lịch), ông H tiếp tục vay của vợ chồng ông T bà H số tiền 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng). Ông H có làm giấy vay tiền đề ngày 10/02/2019 và ký tên vào giấy này.

Tổng cộng cả hai lần ông H vay của vợ chồng ông T bà H số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Vợ chồng ông T bà H cho ông H vay không tính lãi. Hai bên có thỏa thuận bằng miệng là khi nào vợ chồng ông T bà H cần thì ông H sẽ trả cho vợ chồng ông T bà H số tiền trên. Ông Nguyễn Trường H đã trả cho vợ chồng ông T bà H 03 lần, với tổng số tiền là 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng), cụ thể như sau:

- + Ngày 14/2/2019 trả số tiền 50.000.000đồng.
- + Ngày 23/5/2019 trả số tiền 50.000.000đồng;
- + Ngày 21/6/2019 trả số tiền 100.000.000đồng.

Hiện nay, ông Nguyễn Trường H còn nợ của vợ chồng ông T bà H số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng), chỉ một mình ông H vay và sử dụng số tiền này.

Ông Nguyễn Trường H yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông H đồng ý trả cho vợ chồng ông Lê Trung T bà Trần Thị H số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng), còn tiền lãi ông H xin không trả.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Nguyễn Trường H để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông H đều không có mặt. Ông H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 05 tháng 5 năm 2022 (có xác nhận của Giám thị Trại giam A2) với nội dung đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông H trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay,

Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Trung T và bà Trần Thị H yêu cầu ông Nguyễn Trường H có địa chỉ tại thôn C, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa trả nợ nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn ông Nguyễn Trường H đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên ông Nguyễn Trường H có yêu cầu đề nghị xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Trường H.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các lời khai của nguyên đơn ông Lê Trung T, bà Trần Thị H, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Hoàng L và lời khai của bị đơn ông Nguyễn Trường H, cùng với các giấy mượn tiền đề ngày 10/01/2019 và giấy mượn tiền đề ngày 10/02/2019 (âm lịch), cũng như số tiền hiện tại mà ông Nguyễn Trường H còn nợ của ông Lê Trung T, bà Trần Thị H đã được hai bên khai nhận thống nhất, phù hợp với nhau. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Ông Nguyễn Trường H nợ của ông Lê Trung T, bà Trần Thị H số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) là có thật.

Việc ông Nguyễn Trường H không thanh toán nợ cho ông T bà H đã vi phạm các quy định về hợp đồng dân sự vay tài sản, nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự, gây khó khăn cho ông T bà H trong việc thu hồi vốn. Việc ông T bà H yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Trường H trả số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) mà ông Nguyễn Trường H còn nợ là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận yêu cầu này của ông T bà H, buộc ông Nguyễn Trường H trả cho ông T bà H số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

Về lãi: Ông Lê Trung T và bà Trần Thị H không yêu cầu ông Nguyễn Trường H trả lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên không xem xét.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Trung T và bà Trần Thị H được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Trường H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

của pháp luật với số tiền 1.300.000.000đồng là (36.000.000 đồng + [500.000.000đồng x 3%]) = 51.000.000đồng (Năm mươi một triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Trường H phải trả cho ông Lê Trung T, bà Trần Thị H số tiền 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

Quy định: Kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Trường H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 51.000.000đồng (Năm mươi một triệu đồng).

- Ông Lê Trung T, bà Trần Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Lê Trung T, bà Trần Thị H số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0003685 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày Bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện Vạn Ninh;
 - Chi cục THADS huyện Vạn Ninh
- (Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
 - Lưu AV;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Ngọc Ảnh**